UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

**NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin tổng quát**

|  |
| --- |
| - Tên học phần: TIẾNG VIỆT TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG |
| - Tên tiếng Anh: Vietnamese Taught at School |
| - Mã học phần: NV120 |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Cơ bản ❑ Cơ sở ngành ❑  Chuyên ngành 🗹 Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp ❑ |
| - Số tín chỉ: 2 (0+2) |
| + Số tiết lý thuyết/số buổi: 0 tiết |
| + Số tiết thực hành/số buổi: 60 tiết/ 12 buổi |
| - Học phần tiên quyết: |
| - Học phần học trước: |

**2. Mô tả học phần**

Chương trình môn học chủ yếu cung cấp những kiến thức cơ bản về chương trình, SGK phân môn Tiếng Việt trong trường phổ thông, đặc biệt là phổ thông trung học và các phương pháp dạy học đặc trưng của Tiếng Việt, đồng thời luyện giải một bài tập cụ thể.

Trọng tâm: Chương trình, SGK TiếngViệt ở trường phổ thông, giải và hướng dẫn học sinh giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn.

**3. Nguồn học liệu**

***3.1. Tài liệu bắt buộc:***

[1]. Sách giáo khoa *Ngữ văn* các lớp 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và sách giáo viên *Ngữ văn* tương ứng, Nxb Giáo dục Việt Nam.

[2]. Bùi Minh Toán, *Tiếng Việt ở trường trung học phổ thông,* Nxb ĐH Sư phạm, 2010.

[3]. Lê Xuân Thại (chủ biên), *Tiếng Việt trong trường học,* Nxb ĐH QG HN, 1999.

[4]. Tài liệu tham khảo (do giảng viên biên soạn).

***3.2. Tài liệu không bắt buộc:***

[1]. Lê A, Nguyễn Quanh Ninh, Bùi Minh Toán, *Phương pháp dạy học tiếng Việt ở phổ thông trung học*, NXB Giáo dục, 1996.

[2]. Đặng Đức Siêu, *Dạy và học từ Hán Việt ở trường phổ thông,* NXB Giáo dục, 2003.

[3]. Nguyễn Minh Thuyết, *Về việc dạy tiếng ở trường phổ thông*, Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, 12/1988.

[4]. Nguyễn Đức Tồn,  *Mấy vấn đề lý luận và phương pháp dạy học từ ngữ Tiếng Việt trong nhà trường*, NXB Đại học Quốc gia HN, 2003.

[5]. Hà Hồng Vân, Nguyễn Minh Chính, *Giáo trình phương pháp dạy Tiếng Việt – Làm văn*, Đại học Cần Thơ, 1995.

***3.3. Tài nguyên khác:***

[1]. Bùi Minh Toán, *Về quan điểm giao tiếp trong việc dạy tiếng Việt*, Tạp chí NCGD, 11/1992.

[2]. Hà Hồng Vân, *Phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh phổ thông trong việc dạy học tiếng Việt* (Giáo trình BDTX chu kì 1996 – 2000, Đại học Cần Thơ, 1998).

[3]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Chương trình Giáo dục phổ thông- Môn Ngữ văn,* NXB Giáo dục, 2006.

**4. Chuẩn đầu ra học phần**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mã HP | Tên HP | Mức độ đóng góp | | | | | | | | |
| NV120 | TVTTPT | ELO1 | ELO2 | ELO3 | ELO4 | ELO5 | ELO6 | ELO7 | ELO8 | ELO9 |
| N | N | S | S | S | S | N | N | N |
| ELO10 | ELO11 | ELO12 | ELO13 | ELO14 | ELO15 | ELO16 | ELO17 | ELO18 |
| S | S | S | H | N | N | S | N | S |

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra học phần** | | | **CĐR của CTĐT**  **(ELOx)** |
| Kiến thức | LO1 | Nêu và lí giải được thực trạng, tình hình dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông Việt Nam qua các thời kì: Bắc thuộc – Pháp thuộc – từ Cách mạng thánh Tám đến nay. | ELO3  ELO4 |
| LO2 | Phân tích được một cách có hệ thống chương trình tiếng Việt được giảng dạy ở trường phổ thông từ bậc Tiểu học đến THCS và THPT. | ELO3  ELO4 |
| LO3 | Nêu được quan điểm về phương pháp dạy và các phương pháp dạy học tiếng Việt đặc thù: theo hướng tích cực, theo quan điểm giao tiếp. Phân tích, đánh giá quan điểm biên soạn SGK về phần Tiếng Việt, phương pháp dạy đặc trưng đối với bài học Tiếng Việt. | ELO3  ELO4 |
| Kỹ năng | LO4 | Thực hiện giải các bài tập tiếng Việt trong SGK đúng. | ELO5  ELO6 |
| LO5 | Hướng dẫn giải các bài tập tiếng Việt trong SGK khoa học và thuần thục. | ELO10  ELO11  ELO12  ELO13 |
| Thái độ | LO6 | Có ý thức về những phẩm chất cơ bản của người giáo viên nhà trường XHCN Việt Nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu học sinh, yêu nghề. | ELO16 |
| LO7 | Thấy được nét đặc thù và cái hay cái đẹp trong cách dùng từ, đặt câu và diễn đạt của người Việt. | ELO16  ELO18 |

**5. Chỉ báo thực hiện chuẩn đầu ra**

| **Chuẩn đầu ra**  **LOx** | **Chỉ báo thực hiện** | **Mô tả chỉ báo thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| LO1 | LO1.1 | Nêu được thực trạng, tình hình dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông Việt Nam qua các thời kì: Bắc thuộc – Pháp thuộc – từ Cách mạng thánh Tám đến nay. |
| LO1.2 | Lí giải được thực trạng, tình hình dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông Việt Nam qua các thời kì: Bắc thuộc – Pháp thuộc – từ Cách mạng thánh Tám đến nay. |
| LO2 | LO2.1 | Phân tích được một cách có hệ thống chương trình tiếng Việt được giảng dạy ở trường phổ thông từ bậc Tiểu học. |
| LO2.2 | Phân tích được một cách có hệ thống chương trình tiếng Việt được giảng dạy ở trường phổ thông từ bậc THCS. |
| LO2.3 | Phân tích được một cách có hệ thống chương trình tiếng Việt được giảng dạy ở trường phổ thông từ bậc THPT. |
| LO3 | LO3.1 | Nêu được quan điểm về phương pháp dạy và các phương pháp dạy học tiếng Việt đặc thù: theo hướng tích cực, theo quan điểm giao tiếp. |
| LO3.2 | Phân tích, đánh giá quan điểm biên soạn SGK về phần Tiếng Việt, phương pháp dạy đặc trưng đối với bài học Tiếng Việt. |
| LO4 | LO4.1 | Thực hiện giải các bài tập tiếng Việt trong SGK THCS |
| LO4.2 | Thực hiện giải các bài tập tiếng Việt trong SGK THPT |
| LO5 | LO5.1 | Hướng dẫn giải các bài tập tiếng Việt trong SGK THCS khoa học và thuần thục. |
| LO5.2 | Hướng dẫn giải các bài tập tiếng Việt trong SGK THPT khoa học và thuần thục. |
| LO6 | LO6.1 | Có ý thức về những phẩm chất cơ bản của người giáo viên nhà trường XHCN Việt Nam. |
| LO6.2 | Yêu học sinh, yêu công việc dạy học, muốn gắn bó với nghề. |
| LO7 | LO7.1 | Thấy được nét đặc thù và cái hay cái đẹp trong cách dùng từ, đặt câu và diễn đạt của người Việt. |
| LO7.2 | Có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt |

**6. Đánh giá học phần**

| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Chỉ báo thực hiện** | **Tỉ lệ (%)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đánh giá quá trình** | | | |  |
| Kiểm tra đánh giá thường xuyên | - Nghiên cứu tài liệu  - Tham gia tích cực vào các hoạt động của lớp như phát biểu ý kiến, giải bài tập, nêu câu hỏi, thuyết trình, v.v.  - Thái độ học tập | - Tất cả các buổi | LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO3.1, LO6.1, LO6.2, LO7.1, LO7.2 | 10% |
| Kiểm tra định kì | - Bài kiểm tra giữa học phần | Buổi thứ 5 | LO4.1, LO4.2, LO5.1, LO5.2 | 20% |
| **Kiểm tra cuối kỳ** | | | |  |
| Thi kết thúc học phần | Các nội dung chính của môn học. | Theo lịch của nhà trường | LO1.2, LO2.2, LO2.3, LO3.1, LO3.2, LO5.1, LO5.2 | 70% |

**7. Nội dung chi tiết học phần**

| **Buổi** | **Nội dung** | **Chỉ báo thực hiện** | **Tài liệu tham khảo** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** | Chương 1  SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ DẠY TIẾNG MẸ ĐẺ Ở NHÀ TRƯỜNG VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KÌ  1.1. Vấn đề dạy tiếng Việt thời phong kiến | LO1.1  LO1.2 | [2], [3], [4] |
| 1.2. Thực trạng dạy học tiếng Việt thời Pháp thuộc | LO1.1  LO1.2 | [2], [3], [4] |
| 1.3. Tình hình dạy học tiếng Việt trong nhà trường phổ thông từ Cách mạng tháng Tám đến nay | LO1.1  LO1.2  LO6.2  LO7.1 | [2], [3], [4] |
| **2** | Chương 2  CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA  TIẾNG VIỆT Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG  2.1. Quan điểm tích hợp trong biên soạn SGK Ngữ văn | LO3.1  LO3.2 | [2], [3], [4] |
| 2.2. Nội dung kiến thức tiếng Việt trong chương trình phổ thông hiện hành  2.2.1. Tiếng Việt tiểu học | LO2.1 | [1], [2], [3], [4] |
| **3** | 2.2.2. Ngữ văn THCS | LO2.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 2.2.3. Ngữ văn THPT | LO2.3 | [1], [2], [3], [4] |
| **4** | 2.3. Hệ thống các chủ đề trong nội dung dạy học tiếng Việt ở THCS và THPT  2.3.1. Nguồn gốc, sự phát triển lịch sử và đặc điểm loại hình của tiếng Việt  2.3.2. Hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ  2.3.3. Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt | LO2.2  LO2.3 | [1], [2], [3], [4] |
| 2.3.4. Phong cách ngôn ngữ trong tiếng Việt  2.3.5. Từ ngữ và biện pháp tu từ về từ ngữ  2.3.6. Câu và biện pháp tu từ về câu | LO2.2  LO2.3 | [1], [2], [3], [4] |
| **5** | Chương 3  QUAN ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC  TIẾNG VIỆT Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG  3.1.Quan điểm dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông  3.1.1. Dạy tiếng Việt dựa trên kinh nghiệm ngôn ngữ vốn có của học sinh (dạy tiếng Việt cho người bản ngữ) | LO3.1  LO3.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 3.1.2. Dạy tiếng Việt kết hợp rèn luyện tư duy | LO3.1  LO3.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 3.1.3. Dạy tiếng Việt phải trên cơ sở thực hành giao tiếp | LO3.1  LO3.2 | [1], [2], [3], [4] |
| **6** | 3.2. Phương pháp dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông  3.2.1. Dạy tiếng Việt theo hướng tích cực  3.2.1.1. Bản chất của phương pháp tích cực  3.2.1.2. Hoạt động học tập của học sinh  3.2.1.3. Hoạt động giảng dạy của giáo viên | LO3.1  LO6.1 | [1], [2], [3], [4] |
| 3.2.2. Dạy tiếng Việt theo hướng giao tiếp  3.2.2.1. Bản chất của phương pháp giao tiếp  3.2.2.2. Hoạt động học tập của học sinh  3.2.2.3. Hoạt động giảng dạy của giáo viên | LO3.1  LO7.2 | [1], [2], [3], [4] |
| **7** | Chương 4  GIẢI VÀ HƯỚNG DẪN HỌC SINH GIẢI BÀI TẬP TIẾNG VIỆT TRONG SÁCH NGỮ VĂN THCS VÀ THPT  4.1. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 6 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| **8** | 4.2. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 7 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| **9** | 4.3. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 8 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| **10** | 4.4. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 9 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| **11** | 4.5. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 10 | LO4.2  LO5.2 | [1], [2], [3], [4] |
| **12** | 4.6. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 11 | LO4.2  LO5.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 4.7. Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 12 | LO4.2  LO5.2 | [1], [2], [3], [4] |

**KẾ HOẠCH THỰC HÀNH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Buổi** | **Nội dung** | **Chỉ báo thực hiện** | **Tài liệu tham khảo** |
| 1 | Phân tích tình hình dạy học tiếng Việt trong nhà trường phổ thông từ cổ chí kim | LO1.2  LO1.2  LO1.3 | [2], [3], [4] |
| 2 | Phân tích nội dung kiến thức tiếng Việt trong chương trình phổ thông hiện hành ở cấp Tiểu học | LO2.1 | [1], [2], [3], [4] |
| 3 | Phân tích nội dung kiến thức tiếng Việt trong chương trình phổ thông hiện hành ở cấp THCS và THPT | LO2.2  LO2.3 | [1], [2], [3], [4] |
| 4 | Hệ thống hóa các chủ đề trong nội dung dạy học tiếng Việt ở THCS và THPT | LO2.2  LO2.3 | [1], [2], [3], [4] |
| 5 | Phân tích các quan điểm dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông | LO3.1  LO3.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 6 | Phân tích các phương pháp dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông | LO3.1  LO6.1  LO7.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 7 | Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 6 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| 8 | Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 7 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| 9 | Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 8 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| 10 | Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 9 | LO4.1  LO5.1 | [1], [2], [3], [4] |
| 11 | Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 10 | LO4.2  LO5.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 12 | Giải và hướng dẫn giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn 11, 12 | LO4.2  LO5.2 | [1], [2], [3], [4] |

**8. Quy định của học phần**

***8.1. Quy định về tham dự lớp học***

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học, không được nghỉ quá 20% số tiết theo quy định. Nếu SV nghỉ quá sẽ không có điểm đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ.

- Sinh viên đọc các tài liệu học tập theo chỉ định của giảng viên.

- Sinh viên tham gia thuyết trình và nộp sản phẩm thuyết trình đúng thời hạn, đầy đủ.

***8.2. Quy định về hành vi lớp học***

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên phải tuân thủ nội quy của nhà trường về các hành vi trong lớp học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

***8.3. Quy định về học vụ***

Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc tra, kỷ luật thì được thực hiện theo quy chế học vụ của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

**9. Phiên bản chỉnh sửa**

Lần , ngày

**10. Phụ trách học phần**

- Khoa/Bộ môn: Khoa Ngữ văn

- Địa chỉ và email liên hệ:khoanguvan@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 02743844670

*Bình Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2017*

**TRƯỞNG KHOA TRƯỞNG BỘ MÔN**